

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật luồng hàng hải Ba Ngòi

KHA – 03 – 2019

Vùng biển: Tỉnh Khánh Hòa.

Tên luồng: Luồng hàng hải Ba Ngòi.

Căn cứ bình đồ độ sâu, ký hiệu từ BN_1902_01 đến BN_1902_11 tỷ lệ 1/2.000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 02/2019 và đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi thiết kế luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0 Hải đồ” như sau:

1) Đoạn luồng từ phao “0” đến cặp phao “9”, “10” (khu vực làm thủ tục Hải quan) có chiều dài khoảng 12,0km, chiều rộng 450m như sau:

- Tồn tại 03 bãi đá ngầm tại vị trí có tọa độ như sau:

Đỉnh bãi đá ngầm	Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
1	10,7	11 ⁰ 52’48,3”N	109 ⁰ 11’31,2”E	11 ⁰ 52’44.6”N	109 ⁰ 11’37.7”E
2	10,8	11 ⁰ 52’48,9”N	109 ⁰ 11’31,1”E	11 ⁰ 52’45.2”N	109 ⁰ 11’37.6”E
3	12,9	11 ⁰ 52’49,3”N	109 ⁰ 11’17,5”E	11 ⁰ 52’45,6”N	109 ⁰ 11’24,0”E

- Ngoài 03 bãi đá ngầm nêu trên độ sâu tại đoạn luồng này đạt 11,2m.

2) Đoạn từ cặp phao “9”, “10” đến Bến cảng Ba Ngòi có chiều dài 2,3km, chiều rộng 200m, độ sâu tại đoạn luồng này đạt 7,9m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành hải trên luồng hàng hải Ba Ngòi đi theo các báo hiệu hàng hải dẫn luồng, căn cứ thông báo hàng hải và bình đồ để có biện pháp hành hải đảm bảo an toàn. Lưu ý các bãi đá ngầm nêu trên, tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Nha Trang./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ hàng hải Nha Trang;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P. ATHH_{Nhiên}.

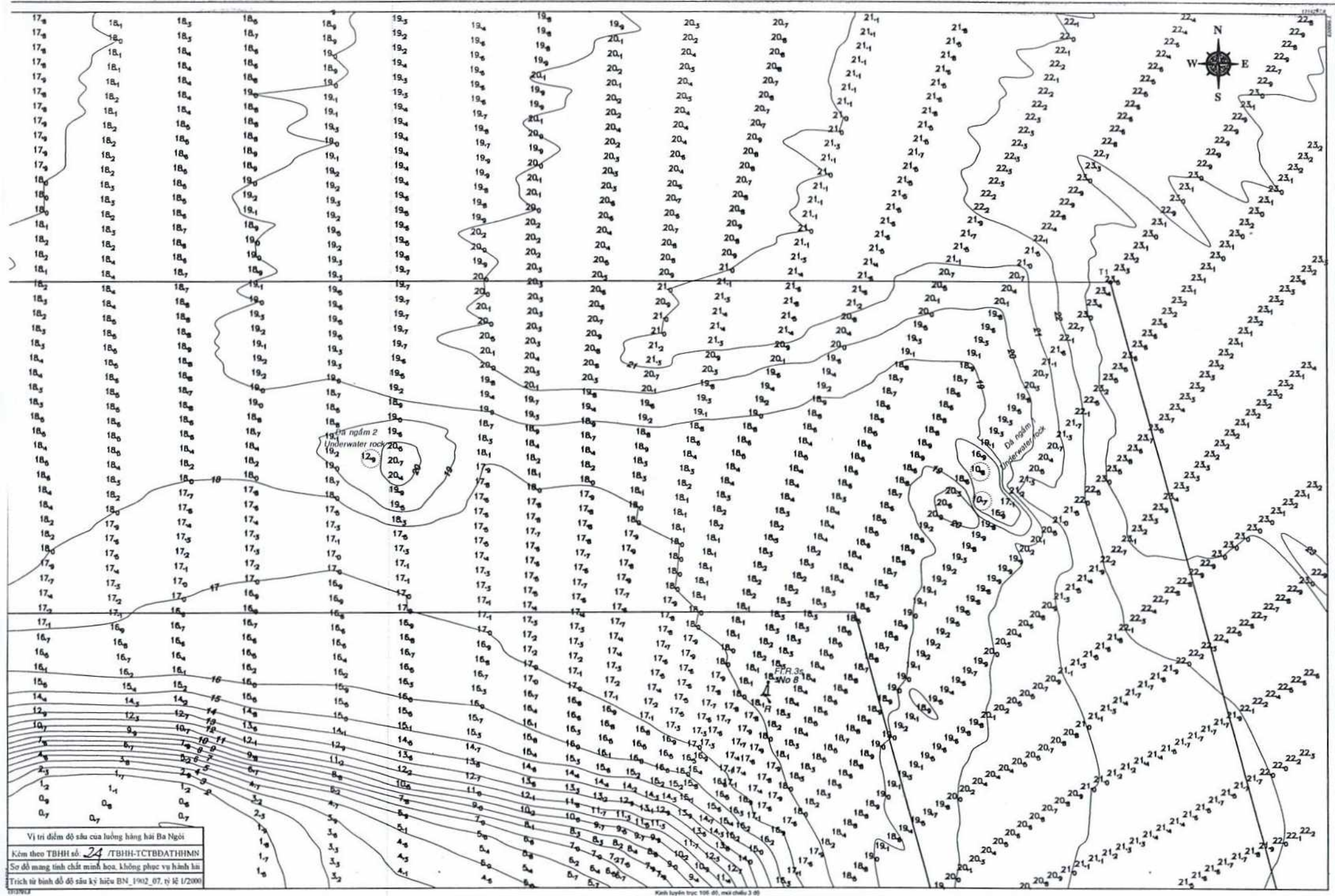
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

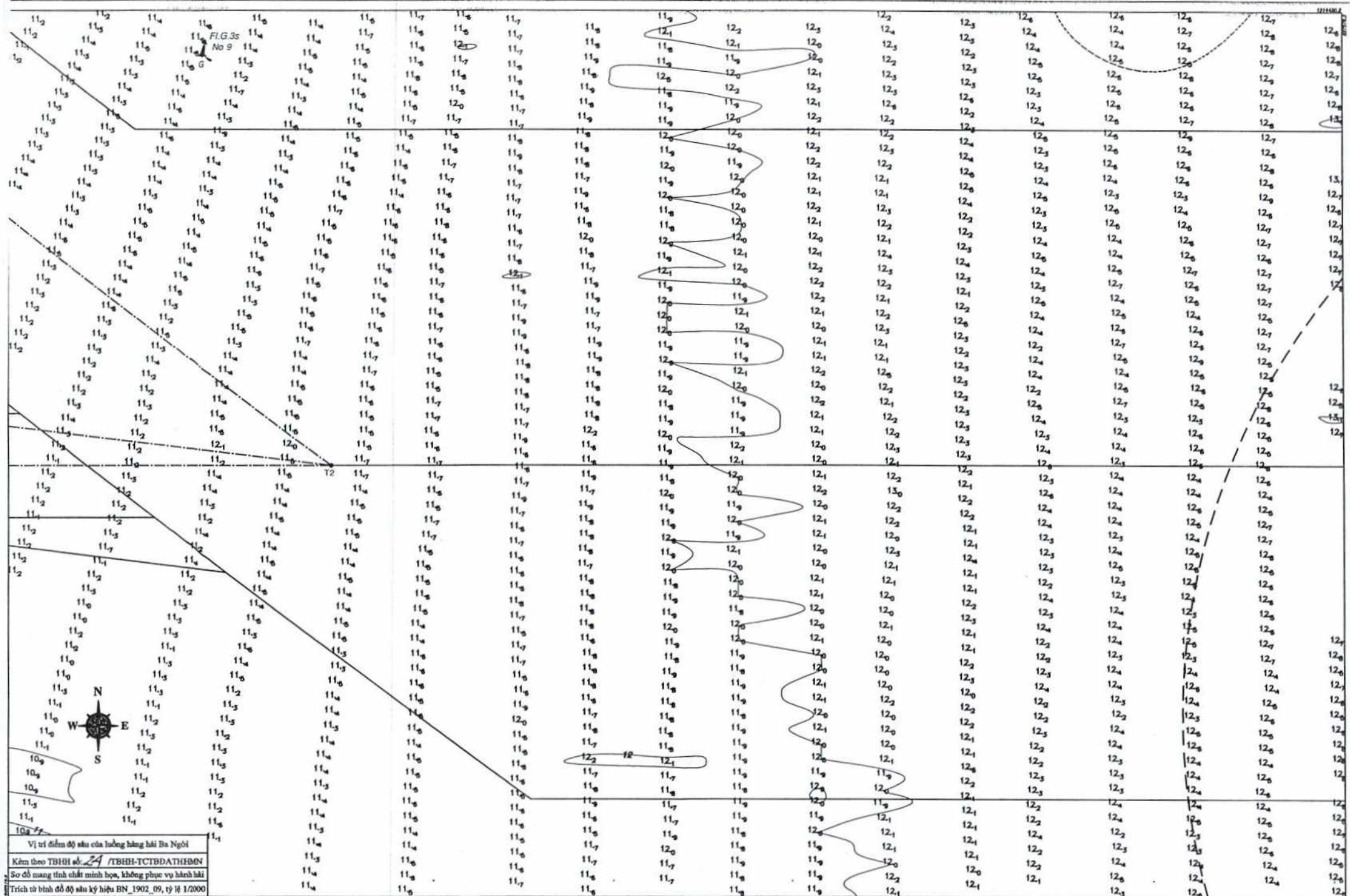


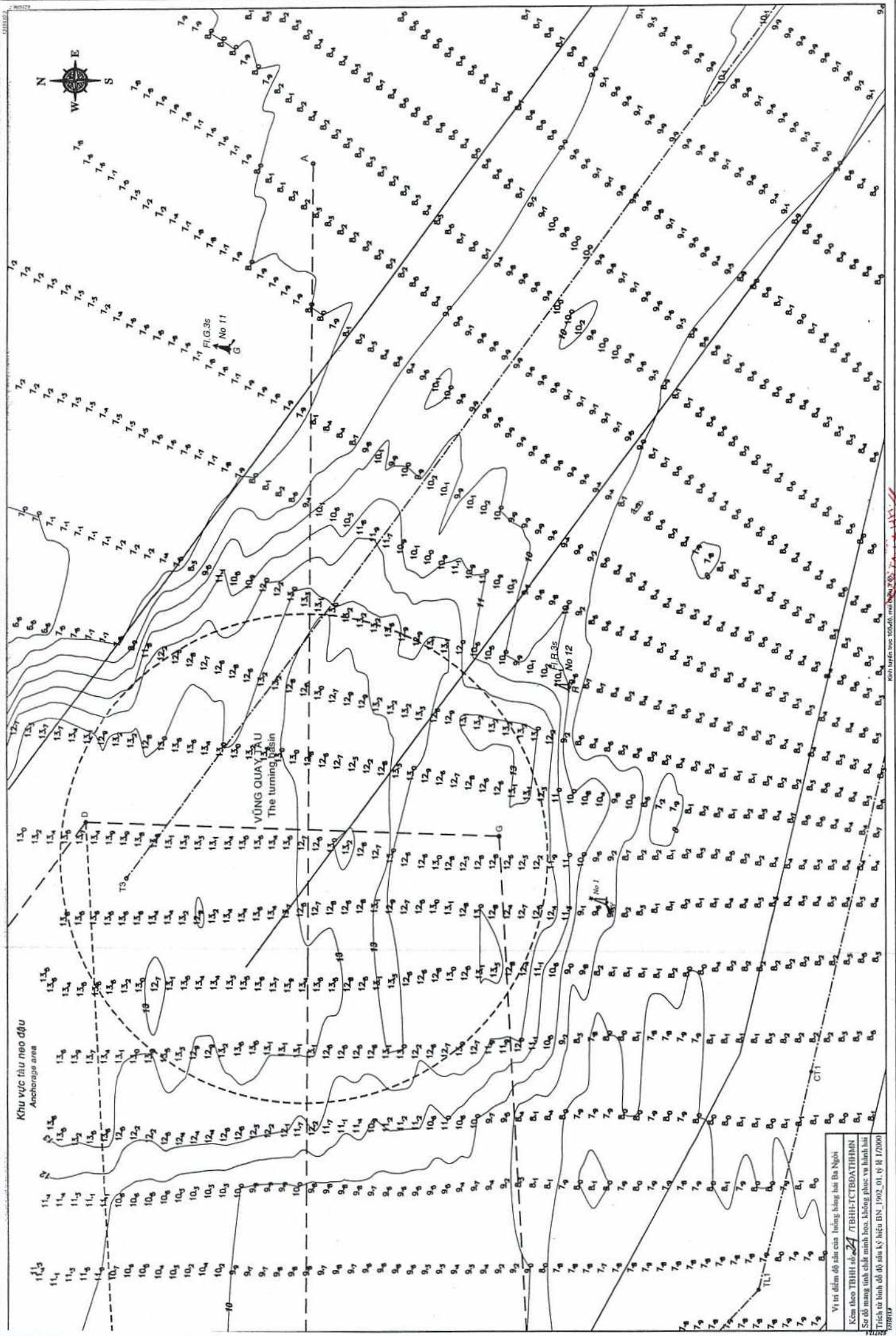
Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 10 Đài Duyên hải Nha Trang
- 11 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 12 Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 20 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 21 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ
- 22 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 23 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 24 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 25 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 26 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 27 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV VIII
- 28 Đài thông tin Duyên hải Cam Ranh
- 29 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Khánh Hòa







Vị trí điểm đo sâu của luồng hàng hải Bà Núi
Kèm theo TTHH số 24 /TBHH-ICTBDATHTHVN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hành hải
Tỷ lệ từ bản đồ địa hình 1:500,000, tỷ lệ 1:500,000

Hàng rào (Barrier) và hàng rào (Barrier) và hàng rào (Barrier)